

Số: 458 /BC-PGDĐT-THCS

Cử Chi, ngày 19 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết Học kỳ I và triển khai phương hướng, nhiệm vụ Học kỳ II,
năm học 2024-2025. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

A. PHẦN MỘT: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BỘ MÔN CUỐI HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

1. Nhân sự

TT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm sinh	Năm vào ngành	Công tác kiêm nhiệm	Điện thoại di động
1	Phan Nghĩa Bình Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	1977	1998	Phụ trách BM	0908453175
2	Trần An Trường Giang	Hiệu trưởng	Thạc sỹ	1977	1999	HĐBM	0909282585
3	Phạm Thị Định	Phó Hiệu trưởng	Thạc sỹ	1978	1999	HĐBM	0773939887
4	Huỳnh Văn Vinh	Hiệu trưởng	Thạc sỹ	1979	2001	HĐBM	0833590067

2. Tình hình chung về đội ngũ

- Tổng số giáo viên bộ môn: 570. Nữ: 412
- Tình hình thiếu giáo viên: 00
- Trình độ trên Đại học: 18
- Trình độ Đại học: 544
- Trình độ Cao đẳng: 08

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

1. Tình hình xây dựng các kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

+ Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục của Tổ/Nhóm chuyên môn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của nhà trường theo yêu cầu các phụ lục tại Công văn số 5512. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Xây dựng các chủ đề dạy học: chủ đề môn học, chủ đề tích hợp, chủ đề liên môn; các chủ đề cấp trường, cấp cụm, cấp huyện,...

+ Kế hoạch giáo dục đã chú trọng việc phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học, tự thực hành, trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất cho người học. Trong quá trình giáo dục các trường cũng đã coi trọng đồng thời cả hoạt động dạy học và hoạt động trải nghiệm để hình thành và phát triển ở người học năng lực tư duy độc lập, vận dụng tổng hợp và linh hoạt tri thức để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống.

+ Tiếp tục giao quyền chủ động cho các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được lựa chọn, chú trọng việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kì, cuối kì cho từng học kì ở đầu năm học.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân

+ Dựa trên kế hoạch giáo dục bộ môn mà tổ, nhóm các trường xây dựng được Tổ/Nhóm trưởng chuyên môn, cán bộ quản lý nhà trường phê duyệt, cá nhân trong nhóm bộ môn tự xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch kiểm tra đánh giá cho phù hợp với cá nhân phải đảm bảo thống nhất theo kế hoạch chung của tổ, nhóm.

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra đánh giá. Các biện pháp chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, tự hoàn thành các dự án sản phẩm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, thực hành, bảo vệ kết quả sản phẩm học tập của mình...

- Việc sinh hoạt tổ chuyên môn đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học

+ Tổ, nhóm chuyên môn sinh hoạt định kì 2 lần/tháng. Sinh hoạt bàn về trọng tâm của từng chủ đề của các tuần tiếp theo. Thảo luận, đề xuất phương pháp dạy chủ đề khó, nội dung phức tạp.

+ Trao đổi thông tin, tài liệu chính thống truy cập trên Internet. Xây dựng kế hoạch bài dạy cho giáo viên chuẩn bị thao giảng. Sau khi dự giờ, góp ý, rút

kinh nghiệm quá trình tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để thống nhất nội dung giảng dạy trong tổ, nhóm.

- Thực hiện chương trình SGK lớp 6, 7, 8, 9 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện đúng, đủ theo kế hoạch giáo dục hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đã đề ra.

- + Kế hoạch bài dạy soạn đúng theo kế hoạch giáo dục hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và phù hợp với nội dung của từng chủ đề, chủ điểm. Chủ động, sáng tạo, linh hoạt, không cứng nhắc để hoàn thành tốt chương trình bộ môn hoạt động trải nghiệm có hiệu quả.

- Việc chuẩn bị thay sách giáo khoa lớp 9 (chương trình GDPT 2018)

- + Giáo viên trong tổ, nhóm tiếp tục hoàn thành các Module thông qua tập huấn chương trình GDPT 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- + Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kì, cuối cho từng học kì ở đầu năm học cho cả tổ, nhóm, từng cá nhân giáo viên. Các thành viên Tổ/Nhóm thống nhất nội dung trọng tâm đánh giá kiểm tra thường xuyên, giữa kì và cuối kì theo hình thức sản phẩm các hoạt động của chủ đề. Tổ chức kiểm tra học sinh đúng, đủ theo kế hoạch kiểm tra, đánh giá, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định, khách quan, kịp thời.

2. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học

- Thực hiện công tác dự giờ đồng nghiệp, tham gia các chuyên đề thao giảng cấp tổ, cấp trường, cấp huyện theo đúng kế hoạch đề ra.

- Thực hiện các tiết dạy tốt nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn như: 20/11, 22/12, 26/3,....

- Tất cả giáo viên có ý thức cao trong việc học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

3. Hoạt động ngoại khóa

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm thế giới tự nhiên như các khu di tích lịch sử, các khu du lịch sinh thái, thảo cầm viên, tiếp xúc thực tế cuộc sống và công việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu nông nghiệp công nghệ cao,... để giúp học sinh khám phá những điều mới lạ,

X.H
PH
IÁO
ĐÀ
CHI-

tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước.

4. Công tác bồi dưỡng giáo viên, tổ chức hội thi, tổ chức làm ĐDDH:

- Tham dự tập huấn bồi dưỡng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (bồi dưỡng các module), tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hệ đối với khối 9 và triển khai thực hiện chương trình đối với khối 6, 7, 8, 9.

- Tiếp tục tham gia làm bổ sung thêm một số đồ dùng dạy học sử dụng cho năm học mới nhằm đáp ứng phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

5. Tham gia các hoạt động của Phòng GDĐT, của Sở GDĐT

- Tham dự Hội nghị sơ kết học kỳ I của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 tại Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

- Tham dự Hội nghị sơ kết học kỳ I của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 tại Trường THCS An Nhơn Tây do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức.

III. THỐNG KÊ KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC BỘ MÔN HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 – 2025

(Đính kèm phụ lục)

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Hoạt động chung

1.1. Những hoạt động chung

- Những việc đã làm được:

+ Triển khai thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn.

+ Xây dựng đầy đủ các kế hoạch theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học.

- Những việc chưa làm được:

+ Vẫn còn một vài trường chưa báo cáo số liệu cụ thể khi thực hiện các hoạt động giáo dục tại đơn vị.

1.2. Kết quả giáo dục: Chất lượng hoạt động bộ môn đạt yêu cầu so với kế hoạch đã đề ra.

2. Hoạt động chuyên môn

- Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn và cá nhân và sinh hoạt tổ chuyên môn đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021, quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Giáo viên trong tổ, nhóm bộ môn thể dục chủ động, sáng tạo, linh hoạt thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Chủ động nghiên cứu chuẩn bị tốt cho các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học.

3. Hoạt động ngoại khóa, giáo dục toàn diện

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại một số địa điểm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương như: Khu nông nghiệp Công nghệ cao, Khu Công nghiệp công nghệ cao, Thảo Cầm viên Sài Gòn, Khu du lịch Đại Nam,...

V. KIẾN NGHỊ

- Trang bị đồ dùng dạy học đầy đủ theo kế hoạch đề xuất ở đầu năm học. Đề nghị cán bộ quản lý nhà trường tiếp tục quan tâm và tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để nhóm bộ môn, học sinh tiếp tục phát huy và đạt kết quả cao.

- Đề nghị các đơn vị tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đã đạt được đồng thời khắc phục các hạn chế, tồn tại trong học kỳ 1 để kết quả chất lượng giáo dục học kỳ II, năm học 2024-2025 đạt như kế hoạch đề ra.

B. PHẦN HAI: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025

1. Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn thực hiện theo mẫu phụ lục điều chỉnh của Sở GDĐT theo Công văn 5512. Tiếp tục xây dựng khung chương trình và Kế hoạch giảng dạy, thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, định hướng phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo lộ trình Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng kho học liệu số, gồm các tài liệu được số hóa như: Video, kế hoạch bài dạy Word, PowerPoint,...khi đăng tải lên hệ thống LMS, các tài liệu

phải được TTCM và CBQL nhà trường kiểm duyệt qua, có ký tên, đóng dấu xác nhận ở file danh sách. Tiếp tục chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

3. Thực hiện chuyển đổi số với 35% số tiết dạy và học liệu trực tuyến trên hệ thống <https://lms.hcm.edu.vn>, có thể linh hoạt xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến theo từng tháng hoặc học kì. Tổ bộ môn đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; thực hiện xây dựng chủ đề và dạy chủ đề theo hướng phát triển năng lực học sinh; Chủ đề tích hợp liên môn theo hướng phát triển năng lực học sinh.

4. Lồng ghép và tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp và có hiệu quả nhằm hưởng ứng các chủ đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua do thành phố, Sở và Bộ GDĐT phát động. Tổ chức các tiết thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng cấp Trường để trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giảng dạy.

5. Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá. Đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực là chủ yếu. Chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua bài kiểm tra trên lớp, qua công việc thực hiện ngoài giờ, ngoài nhà trường, qua bài thuyết trình, sản phẩm học tập; đánh giá qua nhận xét học sinh... Thực hiện Công văn số 3995, Công văn số 3333 về hướng dẫn biên soạn đề ma trận và bảng đặc tả.

6. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì học kì 2. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cần khoa học, hợp lí, hướng đến đánh giá năng lực học sinh; đảm bảo hình thức, nội dung kiểm tra theo đúng tiến trình, kế hoạch dạy học; cấu trúc hợp lí, phù hợp giữa thời gian làm bài và nội dung kiểm tra; công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá,...

Tham khảo *Tài liệu tập huấn Hướng dẫn xây dựng ma trận, đặc tả và đề kiểm tra, đánh giá định kì theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh* (Tài liệu tập huấn hè 2020).

C. PHÂN BA: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
Tháng 01, 02/2025	- Kiểm tra chuyên môn các trường. - Thực hiện chương trình HKII.	- Chuyên viên, HĐBM. - GVBM.

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
	- Thực hiện chuyên đề nếu có.	- GVBM, HĐBM.
Tháng 3/2025	- Kiểm tra chuyên môn các trường. - Thực hiện chương trình HKII. - Thực hiện chuyên đề nếu có.	- Chuyên viên, HĐBM. - GVBM. - GVBM, HĐBM.
Tháng 4/2025	- Kiểm tra chuyên môn các trường. - Thực hiện chương trình HKII.	- Chuyên viên, HĐBM. - GVBM.
Tháng 5/2025	- Kiểm tra chuyên môn các trường. - Kiểm tra học kì II.	- Chuyên viên, HĐBM. - GVBM.
Tháng 6, 7/2025	- Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, chính trị hè.	- CBQL, TTCM và GVBM.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I và triển khai phương hướng nhiệm vụ học kỳ II, năm học 2024–2025 Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi. Đề nghị Hiệu trưởng các trường quan tâm và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chuyên viên THCS;
- Các trường THCS;
- Trường TH-THCS Tân Trung;
- Lưu: VT, THCS.1., PNBam.1.

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Kim Văn Minh

THÔNG KÊ HỌC SINH THEO KQHT/KQRL
HỌC KỲ I, NĂM HỌC: 2024-2025

STT	Đơn vị	Số	Kết quả học tập										Kết quả rèn luyện										
			Tổng số HS ĐG		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tổng số HS không ĐG		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tổng số HS không ĐG
SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)		
TỔNG SỐ																							
1	TH - THCS Tân Trung	27,985	8,280	29.59	36.06	7,858	28.08	1,757	6.28			27,876	25,191	90.37	2,493	8.94	140	0.50	52	0.19	109		
2	THCS An Nhơn Tây	915	161	17.60	34.21	375	40.98	66	7.21			915	826	90.27	85	9.29	2	0.22	2	0.22			
3	THCS An Phú	1,218	296	24.30	36.04	428	35.14	55	4.52			1,218	1,113	91.38	93	7.64	11	0.90	1	0.08			
4	THCS Bình Hòa	560	118	21.07	34.11	200	35.71	51	9.11			560	474	84.64	83	14.82	3	0.54					
5	THCS Hòa Phú	1,516	438	28.89	35.88	447	29.49	87	5.74			1,516	1,320	87.07	191	12.60	5	0.33					
6	THCS Nguyễn Văn Xơ	1,012	265	26.19	37.6	290	28.66	81	8.00			1,012	879	86.86	120	11.86	2	0.20	11	1.09			
7	THCS Nhuận Đức	845	217	25.68	29.7	265	31.36	66	7.81			845	754	89.23	62	7.34	12	1.42	17	2.01			
8	THCS Phạm Văn Cội	569	123	21.62	32.51	197	34.62	64	11.25			569	477	83.83	84	14.76	8	1.41					
9	THCS Phú Hòa Đông	744	212	28.49	26.8	198	26.61	66	8.87			744	648	87.10	78	10.48	13	1.75	5	0.67			
10	THCS Phú Mỹ Hưng	1,449	494	34.09	31.95	368	25.40	124	8.56			1,449	1,272	87.78	173	11.94	4	0.28					
11	THCS Phước Hiệp	440	102	23.18	171	38.86	125	28.41	42	9.55		334	294	88.02	40	11.98					106		
12	THCS Phước Thạnh	724	178	24.59	25.9	244	33.70	43	5.94			724	657	90.75	67	9.25							
13	THCS Phước Vĩnh An	1,226	309	25.20	52.6	323	26.35	68	5.55			1,226	1,111	90.62	104	8.48	8	0.65	3	0.24			
14	THCS Tân An Hội	1,154	379	32.84	42.8	301	26.08	46	3.99			1,154	1,119	96.97	34	2.95	1	0.09					
15	THCS Tân Phú Trung	1,189	284	23.89	47.7	371	31.20	57	4.79			1,189	1,168	98.23	20	1.68	1	0.08					
16	THCS Tân Thạnh Đông	3,067	880	28.69	1,190	38.80	875	28.53	122	3.98		3,067	2,935	95.70	127	4.14	4	0.13	1	0.03			
17	THCS Tân Thạnh Tây	2,512	640	25.48	798	31.77	827	32.92	247	9.83		2,512	2,171	86.43	314	12.50	16	0.64	11	0.44			
18	THCS Tân Thông Hội	761	318	41.79	251	32.98	152	19.97	40	5.26		761	707	92.90	53	6.96	1	0.13					
19	THCS Tân Tiến	1,594	595	37.33	578	36.26	331	20.77	90	5.65		1,594	1,245	78.11	305	19.13	43	2.70	1	0.06			
20	THCS Thị Trấn	1,135	316	27.84	447	39.38	288	25.37	84	7.40		1,132	1,029	90.90	103	9.10					3		
21	THCS Thị Trấn 2	1,169	400	34.22	430	36.78	280	23.95	59	5.05		1,169	1,087	92.99	79	6.76	3	0.26					
22	THCS Trung An	1,592	892	56.03	485	30.46	184	11.56	31	1.95		1,592	1,539	96.67	53	3.33							
23	THCS Trung Lập	885	209	23.62	314	35.48	283	31.98	79	8.93		885	787	88.93	98	11.07							
24	THCS Trung Lập Hạ	1,136	307	27.02	451	39.70	307	27.02	71	6.25		1,136	1,041	91.64	92	8.10	3	0.26					
		573	147	25.65	209	36.47	199	34.73	18	3.14		573	538	93.89	35	6.11							

